



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG PHIÊN HÔM TRƯỚC

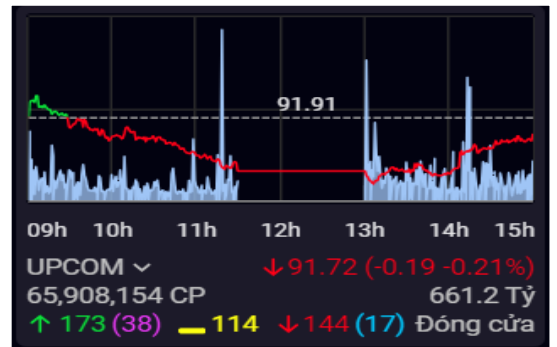
Kết thúc phiên giao dịch 10/5/2024, các chỉ số chính tăng giảm trái chiều. VN-Index giảm 0.32%, xuống mức 1,244.70 điểm; HNX-Index tăng 0.47%, lên mức 235.68 điểm. Khối lượng giao dịch trên HOSE đạt hơn 669 triệu đơn vị, giảm -13.28% so với phiên giao dịch trước. Khối lượng giao dịch trên HNX tăng 8.49% so với phiên trước, đạt hơn 94 triệu đơn vị.

Về mức độ ảnh hưởng, FPT, CMG, PDR là những mã có ảnh hưởng tích cực nhất đến VN-Index với gần 1 điểm tăng. Ở chiều ngược lại, VCB, VHM, BID là những mã có tác động tiêu cực nhất đến chỉ số.

Các nhóm ngành hầu hết diễn trái chiều. Dẫn đầu tăng trưởng là ngành công nghệ thông tin (ELC +6.96%; SAM +6.95%) và truyền thông (YEG +2.06 %). Nhóm ngành có diễn biến tiêu cực nhất là ngành du lịch và giải trí (HVN -2.40%; SKG -1.74%) và bảo hiểm (PGI -2.64%; BIC -1.97%).

Khối ngoại bán ròng trên sàn HOSE với giá trị hơn 500 tỷ đồng, tập trung bán ròng tại các mã VHM (1256 tỷ VND), DGC (120 tỷ VND), VHC (96 tỷ VND). Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng hơn 28 tỷ đồng, tập trung mua ròng tại các mã IDC (54 tỷ VND), MBS (11 tỷ VND), HUT (2 tỷ VND).

Diễn biến thị trường



Hàng hóa/chỉ số	Giá	% thay đổi
Vàng (USD/oz)	2,330.0	+1.00%
Thép HRC (USD/tấn)	544.50	+2.54%
Dầu Brent (USD/b)	83.54	+0.26%
Cao su (USD/kg)	311.90	-0.38%
Tỷ giá USD/VND	25,345.0	0.00%
DXY index	105.75	+0.01%

Nguồn: Investing.com, Guotai Junan (VN)



Tin tức vĩ mô đáng chú ý

Nhu cầu tiêu dùng của Trung Quốc đang phục hồi

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 4 của Trung Quốc đã tăng 0.3% so với cùng kỳ năm trước đó, theo số liệu được Cơ quan Thống kê Quốc gia Trung Quốc công bố hôm nay 11/5. Chỉ số CPI tháng 4 cao hơn mức tăng 0.2% mà các nhà phân tích dự báo với Reuters, đồng thời cao hơn mức tăng 0.1% của tháng 3.

Lạm phát lõi (không tính đến giá cả các mặt hàng dễ biến động như thực phẩm và nhiên liệu) đã tăng 0.7% trong tháng 4, cao hơn mức tăng 0.6% trong tháng 3. Nhìn chung, chỉ số CPI tháng 4 tăng 0.1% so với tháng trước, trái ngược với dự báo giảm 0.1% trong cuộc thăm dò gần đây và mức giảm 1% trong tháng 3.

Tiền lương thực tế của Nhật Bản ghi nhận chuỗi giảm dài nhất trong hơn 30 năm

Các số liệu của Chính phủ Nhật Bản cho thấy tiền lương thực tế của nước này trong tháng 3 giảm 2.5% so với cùng kỳ năm ngoái, đánh dấu 24 tháng giảm liên tiếp và là chuỗi giảm dài nhất kể từ khi có dữ liệu so sánh vào năm 1991.

Tăng trưởng tiền lương thực tế được coi là yếu tố quan trọng để Nhật Bản vươn lên sau giai đoạn chống giảm phát trong thời gian dài. Tuy nhiên, tốc độ tăng lương không theo kịp đà tăng giá, làm giảm sức mua của hộ gia đình, khi giá hàng hóa hàng ngày tiếp tục tăng do chi phí nguyên liệu cao và đồng yen yếu.

Chuỗi giảm mới nhất này đã vượt qua chuỗi giảm được ghi nhận từ tháng 9/2007- tháng 7/2009, giai đoạn xảy ra cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu do sự sụp đổ của công ty chứng khoán Lehman Brothers (Mỹ).



TIN DOANH NGHIỆP

SSI: Chứng khoán SSI vay số tiền 'khủng' 12,300 tỷ đồng từ ông lớn BIDV

CTCP Chứng khoán SSI (HoSE: SSI) thông báo nghị quyết phê duyệt hạn mức tín dụng ngắn hạn với giá trị 12,300 tỷ đồng - tương đương hơn 483 triệu USD với Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV). Thông tin SSI vay vốn diễn ra trong bối cảnh hàng loạt các CTCK chạy đua tăng vốn trước thềm vận hành hệ thống KRX. Bên cạnh đó, dư nợ vay margin của loạt công ty đang được đẩy mạnh nhờ sự phục hồi của thị trường. Việc mở thêm hạn mức tín dụng trong thời điểm này sẽ giúp SSI tăng quy mô vốn cho hoạt động kinh doanh, đặc biệt là cho vay margin và tăng cường khả năng cạnh tranh với các doanh nghiệp cùng ngành.

MWG: Thế Giới Di Động (MWG) tăng trưởng 2 chữ số trong tháng 4, mỗi ngày thu về 383 tỷ đồng

Doanh thu sơ bộ của CTCP Đầu tư Thế giới Di động (HoSE: MWG) ước tính trong tháng 4/2024 là 11,500 tỷ đồng, tăng trưởng khoảng 15% so với cùng kỳ và tăng 17% so với tháng trước đó. Như vậy, trong tháng 4, doanh thu mỗi ngày của MWG là 383.3 tỷ đồng. Về cơ cấu doanh thu, chuỗi Thế Giới Di Động và Điện Máy Xanh mang về doanh thu khoảng 7,900 tỷ đồng, tăng trưởng 8% so với cùng kỳ do đóng góp tích cực từ các sản phẩm điện máy. Chuỗi Bách Hóa Xanh doanh thu vượt 3,200 tỷ đồng, tăng trưởng 40% so với cùng kỳ. Doanh thu bình quân đạt xấp xỉ 1.9 tỷ đồng/cửa hàng. Theo MWG, doanh thu các chuỗi còn lại đều ghi nhận tăng trưởng khả quan so với tháng liền trước, một phần do nhu cầu mua sắm của các khách hàng tăng trong các ngày nghỉ lễ.

FTS: Giá tăng gấp đôi sau 4 tháng, FTS sắp trả cổ tức bằng tiền và thưởng cổ phiếu tỷ lệ 45%

CTCP Chứng khoán FPT (Mã FTS - HoSE) thông báo, ngày 16/5 là hạn đăng ký cuối cùng để chốt danh sách nhận cổ tức bằng tiền năm 2023 tỷ lệ 5% (1 cổ phiếu được nhận 500 đồng). Ngày thanh toán là 6/6/2024. Với gần 214.6 triệu cổ phiếu đang lưu hành, số tiền dự kiến chi cho đợt cổ tức này là hơn 107 tỷ đồng. FPTS cũng đồng thời phát hành 85,8 triệu cổ phiếu thưởng, tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu với tỷ lệ 40% (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 40 cổ phiếu mới). Sau phát hành, vốn điều lệ của công ty sẽ tăng lên mức 3,000 tỷ đồng. Kết thúc năm 2023, FPTS đạt 944 tỷ đồng doanh thu và 445 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế. Sang năm 2024, công ty đề ra kế hoạch 845 tỷ đồng doanh thu và 336 tỷ đồng lãi sau thuế. Quý I/2024, FPTS ghi nhận doanh thu và lãi sau thuế lần lượt 299 tỷ và 167 tỷ đồng.



FACTSET DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG NGÀY HÔM TRƯỚC

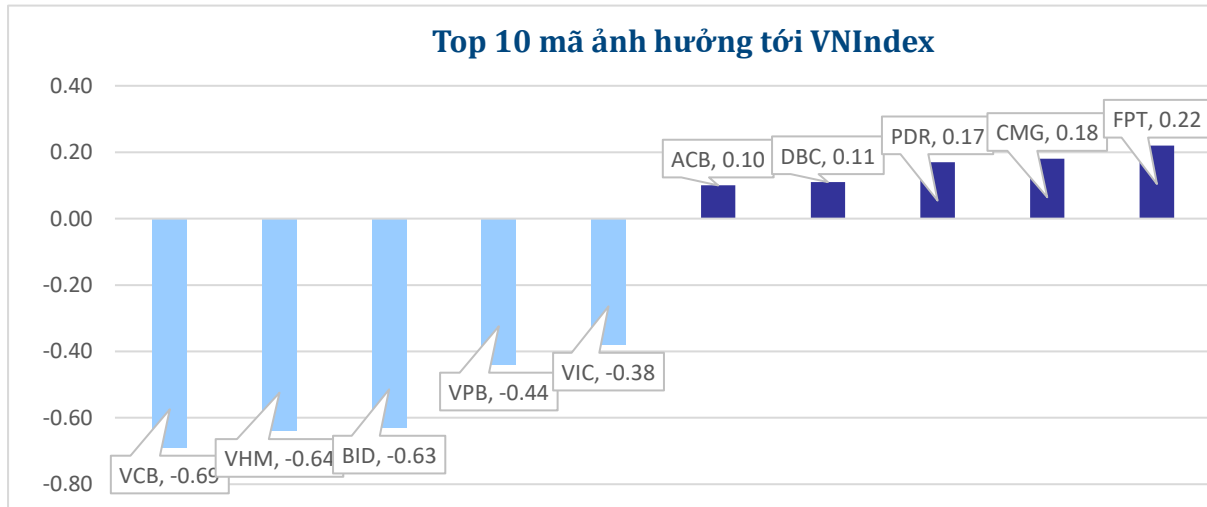
BIẾN ĐỘNG NGÀY

Chỉ số	Điểm số	Biến động	Điểm	Khối lượng GD (triệu CP)	Giá trị GD (tỷ đồng)	Số mã tăng	Số mã không đổi	Số mã giảm
VN - Index	1,244.70	-0.32%	-3.94	669.1	16,283.5	165	75	261
Vn30 - Index	1,277.47	-0.31%	-4.00	182.7	5,980.0	4	4	22
Vn100-Index	1,272.61	-0.15%	-1.88	476.7	13,836.3	16	5	9
VNXAllshare	2,043.02	-0.07%	-1.42	673.8	17,447.0	172	95	215
HNX - Index	235.68	0.47%	1.10	94.0	1,902.0	77	64	89
Upcom - Index	91.72	-0.20%	-0.19	65.9	661.2	173	114	144

THANH KHOẢN NGÀY

Sàn	Giá trị giao dịch (tỷ đồng)	Thay đổi so với phiên trước	Khối lượng giao dịch (triệu CP)	Thay đổi so với phiên trước
HOSE	16,283.50	-18.63%	669.11	-13.28%
HNX	1,902.04	11.85%	94.00	8.49%

CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG NGÀY

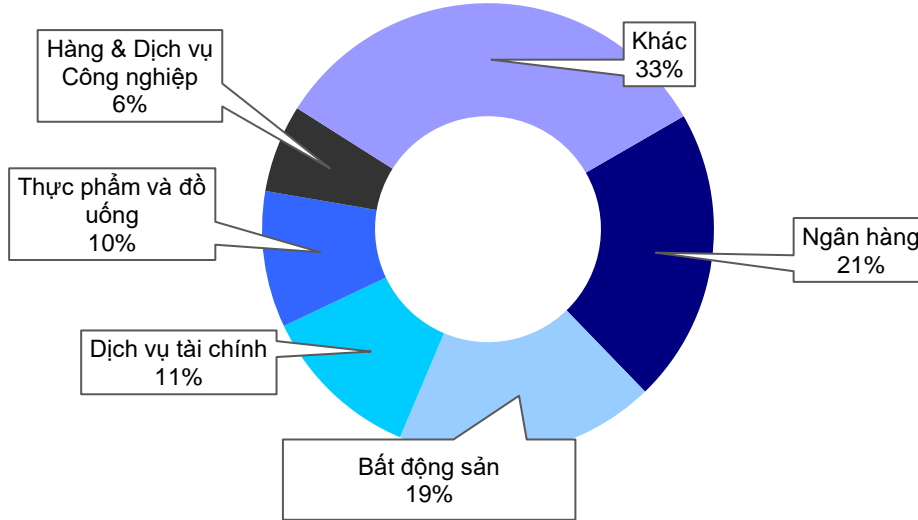


Top KLGD (triệu cổ phiếu)	Top GTGD (tỷ đồng)	Đột biến khối lượng (KL/KL10 phiên)	Top tăng điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)	Top giảm điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)
LPB	DIG	SMA	HPX	TNT
29.83	601.52	50714.29%	7.00%	-5.48%
NVL	HPG	TRA	APH	ST8
23.47	580.35	6503.20%	6.96%	-4.30%
DIG	MWG	PIT	ELC	HVN
21.13	578.45	1495.46%	6.96%	-2.40%
HPG	LPB	SGN	SAM	VHC
19.16	569.04	1269.71%	6.95%	-1.91%
VIX	FPT	GTA	SMC	HAG
18.47	543.19	782.36%	6.61%	-1.86%

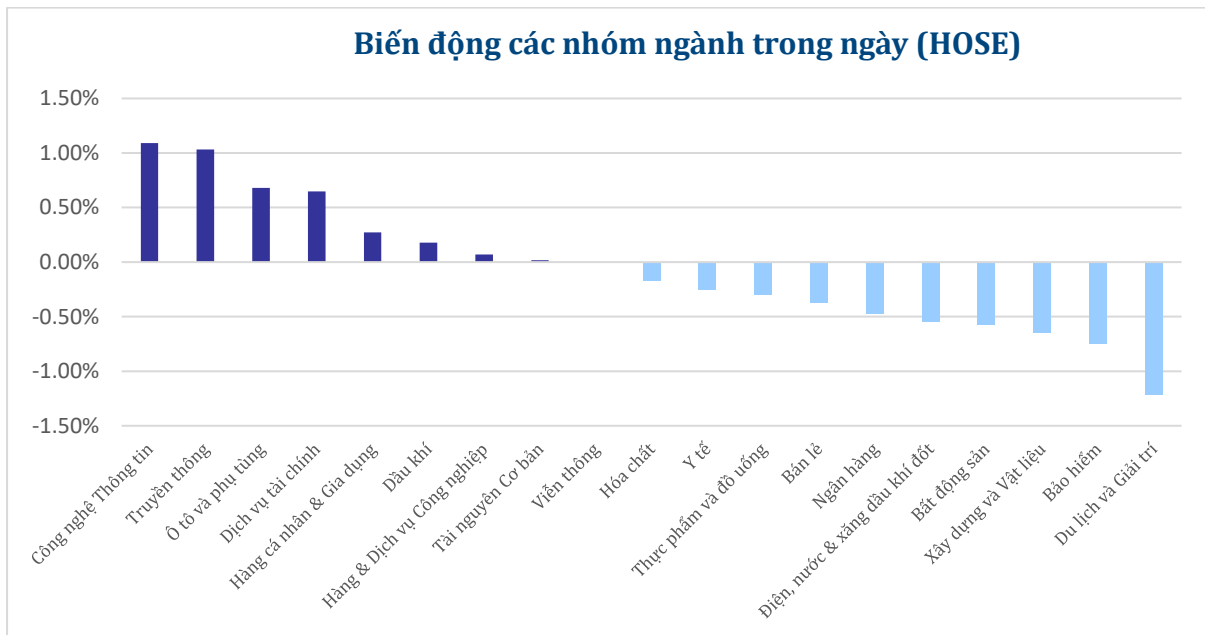


NHÓM NGÀNH

Thanh khoản ngành trong ngày (HOSE)



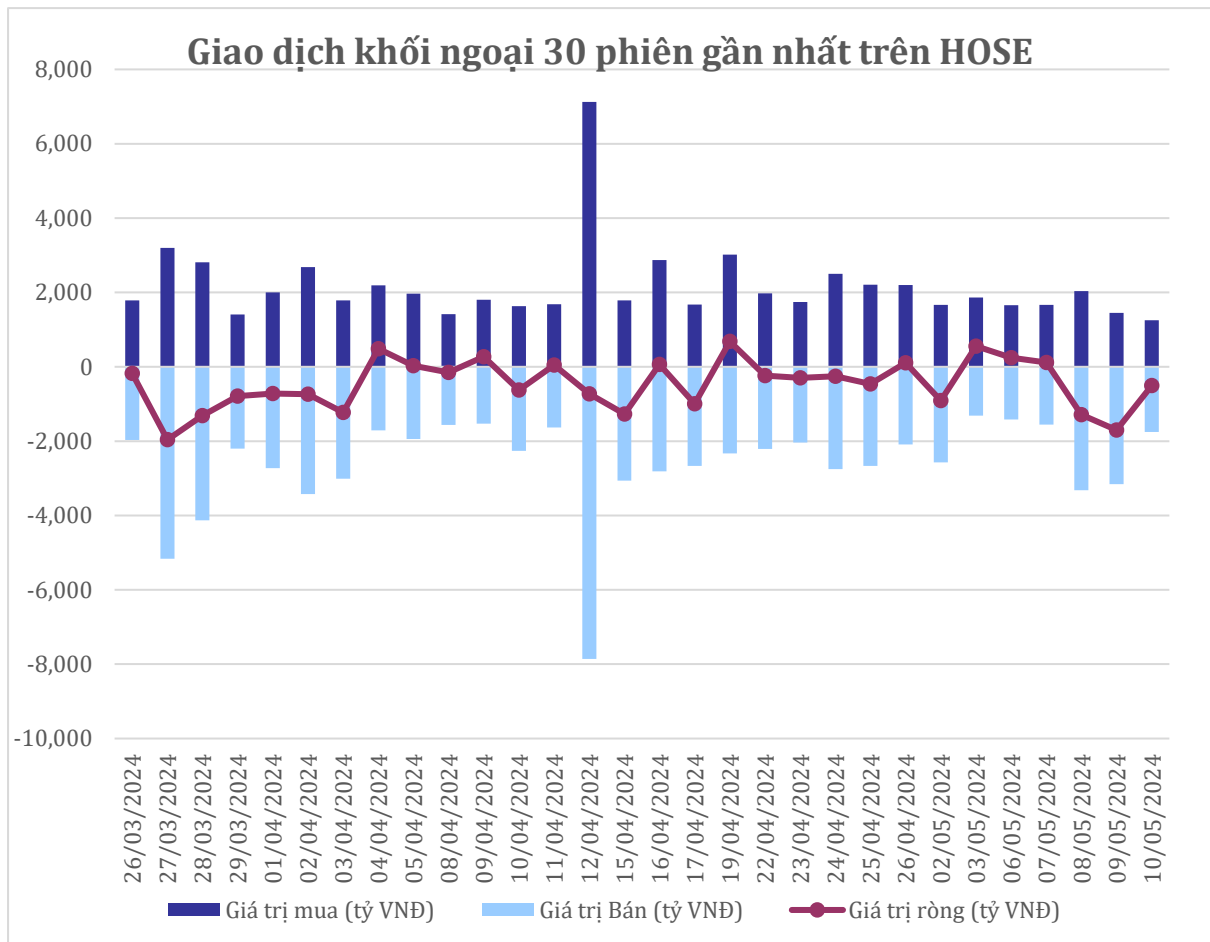
Biến động các nhóm ngành trong ngày (HOSE)





GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI TRÊN HOSE

Top CP mua ròng	Giá trị mua ròng (tỷ đồng)	Top CP bán ròng	Giá trị bán ròng (tỷ đồng)
MWG	70.94	VHM	-192.95
TCB	61.40	DGC	-61.10
PVT	48.76	VPB	-55.16
DIG	30.81	FPT	-49.76
DCM	19.78	VCI	-46.95





XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

Chỉ số tham chiếu: VN - Index.

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

Khuyến nghị	Định nghĩa
Mua	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Tích lũy	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập
Giảm tỷ trọng	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực
Bán	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực

XẾP HẠNG NGÀNH

Chỉ số tham chiếu: VN - Index

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

Xếp loại	Định nghĩa
Vượt trội	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập
Kém hiệu quả	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực

KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và không nên xem báo cáo này là nội dung tư vấn đầu tư chứng khoán khi đưa ra quyết định đầu tư và Nhà đầu tư phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại nào là hệ quả phát sinh từ hoặc liên quan tới việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu của công ty. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và cán bộ, Tổng giám đốc, nhân viên có thể có một mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này (hoặc trong bất kỳ kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nỗ lực để chuẩn bị báo cáo trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không tuyên bố hay cam đoan, bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện quan điểm của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo tại thời điểm công bố và không được hiểu là quan điểm của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các Nhà đầu tư bao gồm nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân của Guotai Junan Việt Nam tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng tại quốc gia nơi báo cáo này được phân phối và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua, bán hay nắm giữ chứng khoán cụ thể nào ở bất kỳ quốc gia nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng Nhà đầu tư. Nhà đầu tư hiểu rằng có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Nội dung của báo cáo này, bao gồm nhưng không giới hạn nội dung khuyến cáo không phải là căn cứ để Nhà đầu tư hay một bên thứ ba yêu cầu Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và/hoặc chuyên viên chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào với Nhà đầu tư hay một bên thứ ba liên quan đến quyết định đầu tư của Nhà đầu tư và/hoặc nội dung của báo cáo này.

Bản báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện có thẩm quyền của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.



GUOTAI JUNAN VIETNAM RESEARCH & INVESTMENT STRATEGY

Vũ Quỳnh Như

Research Analyst

nhuvq@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:702

Ngô Diệu Linh

Research Analyst

linhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:705

Nguyễn Đức Bình

Senior Research Analyst

binhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:704

Trần Thị Hồng Nhung

Deputy Director

nhungtth@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:703



CHỨNG KHOÁN GUOTAI JUNAN (VIỆT NAM)
GUOTAI JUNAN SECURITIES (VIETNAM)

LIÊN HỆ	TRỤ SỞ CHÍNH HÀ NỘI	CHI NHÁNH TP. HCM
Điện thoại tư vấn: (024) 35.730.073	P9-10, Tầng 1, Charmvit Tower	Tầng 3, Số 2 BIS, Công Trường Quốc Tế, P. 6, Q. 3, Tp.HCM
Điện thoại đặt lệnh: (024) 35.779.999	Điện thoại: (024) 35.730.073	Điện thoại: (028) 38.239.966
Email: info@gtjas.com.vn Website: www.gtjai.com.vn	Fax: (024) 35.730.088	Fax: (028) 38.239.696